BỘ TƯ PHÁP	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 2359/QĐ-BTP	*Hà Nội, ngày 26 tháng 7 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch sơ kết 03 năm thực hiện Chỉ thị số 02/CT-BTP ngày 09/3/2015 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc tăng cường xây dựng, quản lý, sử dụng và khai thác Cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp

VĂN PHÒNG BỘ TƯ PHÁP
ĐẾN Số: 2512
Ngày: 7/8/18
Chuyển: P.VC(1)

BỘ TRƯỞNG BỘ TƯ PHÁP

Căn cứ Nghị định số 96/2017/NĐ-CP ngày 16/8/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp;

Căn cứ Chỉ thị số 02/CT-BTP ngày 09/3/2015 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc tăng cường xây dựng, quản lý, sử dụng và khai thác Cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp;

Xét đề nghị của Giám đốc Trung tâm Lý lịch tư pháp quốc gia,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch sơ kết 03 năm thực hiện Chỉ thị số 02/CT-BTP ngày 09/3/2015 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc tăng cường xây dựng, quản lý, sử dụng và khai thác Cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Giám đốc Trung tâm Lý lịch tư pháp quốc gia, Tổng Cục trưởng Tổng cục Thi hành án dân sự, Cục trưởng Cục Kế hoạch - Tài chính, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan và Giám đốc Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3 (để thi hành);
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thứ trưởng (để biết);
- UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW (để phối hợp);
- Cổng thông tin điện tử Bộ Tư pháp (để đăng tải);
- Lưu: VT, TTLLTPQG.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Nguyễn Khánh Ngọc

BỘ TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

KẾ HOẠCH

Sơ kết 03 năm thực hiện Chỉ thị số 02/CT-BTP ngày 09/3/2015 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc tăng cường xây dựng, quản lý, sử dụng và khai thác Cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 2059/QĐ-BTP ngày 16 tháng 7 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)

I. MỤC ĐÍCH VÀ YÊU CẦU

1. Mục đích

1.1. Sơ kết, đánh giá khách quan, toàn diện quá trình chỉ đạo, tổ chức thực hiện và kết quả đã đạt được sau 03 năm triển khai Chỉ thị số 02/CT-BTP ngày 09/3/2015 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc tăng cường xây dựng, quản lý, sử dụng và khai thác Cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp (sau đây gọi tắt là Chỉ thị số 02/CT-BTP); những hạn chế, vướng mắc và nguyên nhân của những hạn chế, vướng mắc. Qua đó, đề xuất, kiến nghị các giải pháp phù hợp để hoàn thiện Cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp trong thời gian tới.

1.2. Thông qua việc sơ kết, tiếp tục nâng cao nhận thức và trách nhiệm của Lãnh đạo, công chức, viên chức, người lao động tại Sở Tư pháp, Cục thi hành án dân sự các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong việc phối hợp xây dựng, quản lý, sử dụng và khai thác Cơ sở dữ liệu LLTP.

2. Yêu cầu

2.1. Việc sơ kết phải được thực hiện nghiêm túc, khách quan và toàn diện; bảo đảm kịp thời, tiết kiệm, hiệu quả.

2.2. Xác định rõ và đề cao trách nhiệm của các cơ quan quản lý nhà nước và các cơ quan có liên quan.

II. NỘI DUNG SƠ KẾT

1. Đối với Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

- Đánh giá hiệu quả hoạt động chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện Chỉ thị số 02/CT-BTP: Việc ban hành các văn bản tổ chức triển khai thực hiện; kết quả quán triệt Chỉ thị số 02/CT-BTP, đánh giá mức độ chuyển biến về nhận thức, trách nhiệm của đội ngũ công chức,viên chức, người lao động của Sở Tư pháp đối với công tác LLTP.

- Đánh giá hiệu quả công tác xây dựng Cơ sở dữ liệu LLTP: Việc tiếp nhận, xử lý, cập nhật thông tin LLTP; Việc cung cấp thông tin LLTP (cho Trung

tâm LLTP quốc gia, Sở Tư pháp và các cơ quan có liên quan khác); Việc rà soát thông tin LLTP; Việc kiểm tra, kiểm soát công tác xử lý, cập nhật thông tin, bảo đảm tính chính xác, đầy đủ của dữ liệu nhằm nâng cao chất lượng của Cơ sở dữ liệu LLTP; Công tác lưu trữ thông tin LLTP bằng văn bản giấy.

- Đánh giá hiệu quả công tác cấp Phiếu LLTP: Xác định rõ yêu cầu cấp Phiếu LLTP; Số lượng giải quyết yêu cầu cấp Phiếu LLTP: nêu rõ tỷ lệ đúng hạn, trễ hạn; Số lượng hồ sơ xác minh tại Trung tâm LLTP quốc gia theo quy định tại khoản 2 Điều 47 Luật LLTP; Công tác xác minh điều kiện đương nhiên được xóa án tích để cấp Phiếu LLTP; mức độ hài lòng của người dân khi yêu cầu cấp Phiếu LLTP.

- Đánh giá hiệu quả công tác phối hợp liên ngành: Việc phối hợp với cơ quan Tòa án, Viện kiểm sát, Công an, Thi hành án dân sự và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan trong cung cấp, tra cứu, xác minh, rà soát thông tin LLTP:

+ Đánh giá hiệu quả về ứng dụng công nghệ thông tin: Việc sử dụng Phần mềm quản lý LLTP phiên bản dùng chung cho các Sở Tư pháp; công tác ứng dụng công nghệ thông tin trong tra cứu, xác minh thông tin để cấp Phiếu LLTP; việc ứng dụng công nghệ thông tin trong trao đổi, cung cấp thông tin giữa Sở Tư pháp với các cơ quan liên quan.

+ Đánh giá về các điều kiện bảo đảm cho hoạt động xây dựng, quản lý, sử dụng và khai thác Cơ sở dữ liệu LLTP: việc kiện toàn, bổ sung cán bộ làm công tác LLTP; về đầu tư trang thiết bị, cơ sở vật chất kỹ thuật, kinh phí phục vụ công tác xây dựng, quản lý, sử dụng và khai thác Cơ sở dữ liệu LLTP.

- Những khó khăn, vướng mắc, bất cập và đề xuất kiến nghị.

2. Đối với cơ quan thi hành án dân sự

- Công tác chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện Chỉ thị số 02/CT-BTP. Trong đó:

+ Đối với Tổng cục Thi hành án dân sự: *Việc ban hành văn bản chỉ đạo, điều hành; Kế hoạch thực hiện (nếu có)...*

+ Đối với cơ quan Thi hành án dân sự địa phương: *Việc tổ chức, quán triệt triển khai thực hiện trong đơn vị; ban hành kế hoạch thực hiện (nếu có)...*

- Đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ cung cấp, rà soát thông tin LLTP để xây dựng Cơ sở dữ liệu LLTP:

+ Số lượng thông tin LLTP *(Quyết định thi hành hình phạt tiền, tịch thu tài sản, án phí và các nghĩa vụ dân sự khác của người bị kết án; quyết định đình chỉ thi hành án; giấy xác nhận kết quả thi hành án; văn bản thông báo kết thúc thi hành án trong trường hợp người bị kết án đã thực hiện xong nghĩa vụ của mình)* do cơ quan thi hành án dân sự cung cấp cho các Sở Tư pháp.

+ Công tác rà soát thông tin LLTP giữa cơ quan thi hành án dân sự với Sở

Tư pháp theo quy định tại Thông tư liên tịch số 04/2012/TTLT-BTP-TANDTC-VKSNDTC-BCA-BQP ngày 10/5/2012 của Bộ Tư pháp, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng hướng dẫn trình tự, thủ tục tra cứu, xác minh, trao đổi, cung cấp thông tin LLTP.

- Đánh giá công tác phối hợp tra cứu, xác minh thông tin để cấp Phiếu LLTP.

- Đánh giá công tác chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra của Tổng cục Thi hành án dân sự đối với cơ quan Thi hành án địa phương về việc thực hiện Chỉ thị.

- Những ưu điểm; hạn chế, vướng mắc và nguyên nhân của những hạn chế, vướng mắc và những đề xuất kiến nghị.

II. THỜI GIAN, PHẠM VI, HÌNH THỨC SƠ KẾT

1. Thời gian sơ kết: Trong tháng 8/2018.

2. Phạm vi sơ kết: Từ thời điểm Chỉ thị số 02/CT-BTP được ban hành tháng 3/2015 đến hết tháng 6/2018.

2. Hình thức sơ kết: Báo cáo Sơ kết 03 năm thực hiện Chỉ thị số 02/CT-BTP (sau đây gọi tắt là Báo cáo sơ kết).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trung tâm LLTP quốc gia xây dựng và gửi Đề cương Báo cáo sơ kết cho Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; phối hợp với Tổng cục Thi hành án dân sự xây dựng Đề cương Báo cáo sơ kết đối với cơ quan Thi hành án dân sự; đánh giá tình hình triển khai thực hiện Chỉ thị số 02/CT-BTP theo nhiệm vụ được giao tại Chỉ thị; tổng hợp báo cáo của các Sở Tư pháp và của Tổng cục Thi hành án dân sự để xây dựng Báo cáo sơ kết trình Lãnh đạo Bộ.

2. Tổng cục Thi hành án dân sự có trách nhiệm xây dựng và gửi Đề cương Báo cáo sơ kết cho cơ quan thi hành án dân sự địa phương; chỉ đạo, đôn đốc và tổng hợp, xây dựng Báo cáo sơ kết của các cơ quan thi hành án dân sự địa phương, gửi Trung tâm LLTP quốc gia để tổng hợp xây dựng báo cáo chung trình Lãnh đạo Bộ Tư pháp.

Cơ quan thi hành án dân sự địa phương trong phạm vi, nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm xây dựng Báo cáo sơ kết trình Tổng cục Thi hành án dân sự.

3. Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chủ trì phối hợp với các cơ quan Công an, Tòa án, Viện kiểm sát, Thi hành án tỉnh chủ động lựa chọn hình thức sơ kết phù hợp và xây dựng Báo cáo sơ kết theo Đề cương Báo cáo sơ kết và gửi về Trung tâm LLTP quốc gia để tổng hợp./.